

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 182/2019/HS-PT
Ngày 05/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Ngô Thị Ánh

Bà Phan Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 28/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Trọng G do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 306/2018/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo không kháng cáo:

NGUYỄN TRỌNG G, sinh năm 1994; giới tính: Nam; nơi cư trú: quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Trọng H và bà Nguyễn Thị A; vợ là Nghiêm Thị T có hai con, sinh năm 2015 và 2016; tiền án: Không; tiền sự: có 03 tiền sự: Tháng 9/2013, tháng 10/2017, tháng 11/2017 bị Công an quận Nam Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2018; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo :

Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1973, trú tại: phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội(là mẹ đẻ); có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Đặng Văn Sơn, luật sư Văn phòng Luật sư Đặng Sơn & Cộng sự, đoàn Luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo, có mặt.

- Bị hại không kháng cáo:

Anh Phan Ngọc T, sinh năm 1995, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

- Đại diện theo ủy quyền của bị hại không kháng cáo:

Ông Phan Thanh H, sinh năm 1968 và bà Phan Thị T, sinh năm 1973, (là bố mẹ đẻ anh Phan Ngọc T), đều trú tại phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30' ngày 05/01/2018, anh Phan Ngọc T (sinh năm 1995, địa chỉ: Hưng Bình, TP Vinh, Nghệ An) là bảo vệ của nhà hàng Năm Dê, địa chỉ: Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội đang làm nhiệm vụ trông giữ xe tại khu vực sân nhà hàng Năm Dê thì Nguyễn Trọng G đi vào nhà hàng hỏi mua bia nhưng nhà hàng không bán (vì G thường mua bia tại đây và không trả tiền) nên G tức giận, lấy một cái bát sứ dạng bát dùng để ăn cơm ném về phía anh Vũ Đình T là quản lý nhà hàng nhưng không trúng ai. Nhân viên nhà hàng thấy thế thì đẩy đuổi G ra ngoài. G bực tức bỏ đi, chạy ra trước cửa nhà số 45 phố Đồng Me, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội vừa hỏi mượn và vừa cầm lấy một con dao chuôi bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 20cm, mũi bằng, rộng khoảng 10cm, dao đã qua sử dụng, dạng dao chặt thịt vớt của anh Nguyễn Văn V và quay lại chém nhân viên nhà hàng Năm Dê vì không bán bia cho G. Anh V không cho G mượn nên chạy đuổi theo lấy lại, G thấy vậy thì dừng lại. Anh V vừa đang bán hàng vừa thấy G cao, to lại có dấu hiệu của người mắc bệnh tâm thần nên sợ hãi, bỏ đi. G thấy anh V bỏ đi thì tiếp tục quay lại nhà hàng Năm Dê. G cầm con dao chạy vào nhà hàng Năm Dê và chém một phát vào tay trái của anh Phan Ngọc T đang đứng trông xe cùng nhân viên bảo vệ khác là anh Bùi Đăng H, con dao rơi xuống đất. Anh T ôm tay chạy vào trong cửa hàng để

mọi người sơ cứu, mọi người cũng chạy vào bên trong đóng cửa lại. G nhặt dao cầm ở tay, chửi bới mọi người trong cửa hàng một lúc thì bỏ đi và vứt bỏ con dao ở khu vực phố Đồng Me. Anh T được nhân viên trong cửa hàng đưa đi cấp cứu tại bệnh viện 19-8 Bộ Công an. Ngày 09/01/2018, anh T viết đơn trình báo Cơ quan công an sự việc trên.

Cơ quan công an tiến hành dẫn giải đối với G, kết quả: G chỉ được nơi đã lấy dao và vứt bỏ dao nhưng không tìm thấy con dao có đặc điểm như lời khai.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu Trung tâm pháp y Hà Nội giám định thương tích đối với Phan Ngọc T. Tại bản kết luận Giám định pháp y thương tích số 109/TTPY ngày 02/02/2018, xác định: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 39%, tính theo phương pháp cộng lùi và nhiều khả năng thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Quá trình điều tra, gia đình G cung cấp bệnh án G bị bệnh tâm thần, ngày 27/2/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 175 đối với Nguyễn Trọng G.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần trung ương số 194 ngày 12 tháng 06 năm 2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế, kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Trọng G bị bệnh Động kinh cục bộ phức tạp, có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.2. Tại thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đối tượng cần được chữa bệnh nhưng không thuộc đối tượng bắt buộc chữa bệnh.

Về bồi thường dân sự anh Phan Ngọc T yêu cầu Nguyễn Trọng G bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Thắng số tiền 100.000.000 đồng. Các hóa đơn tiền viện phí và tiền thuốc anh T bị mất không lưu giữ được nên không có căn cứ để xuất trình.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 306/2018/HSST ngày 26/11/2018 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng G phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm q,s khoản 1 Điều 51; điều 38; điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Trọng G 07(bảy) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 14/8/2018.

Buộc Nguyễn Trọng G phải bồi thường sức khỏe cho anh Phan Ngọc T số tiền 85.550.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/11/2018 đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trọng G là bà Nguyễn Thị A có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được chữa bệnh bắt buộc, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và giảm mức bị cáo phải bồi thường cho anh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện hợp pháp của bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xuất trình tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có công với cách mạng, có cụ nội của bị cáo là liệt sỹ để đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Đại diện ủy quyền của người bị hại có đơn xin xử vắng mặt và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo sớm bồi thường cho người bị hại.

Đại diện viện kiểm sát có quan điểm:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trọng G tội cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì hình phạt mà tòa án sơ thẩm quyết định đối với bị cáo 07 năm tù là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, gia đình xuất trình tài liệu gia đình bị cáo có công với cách mạng nên đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm theo hướng giảm hình phạt. Đề nghị hình phạt đối với Nguyễn Trọng G từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: quyết định của tòa án sơ thẩm là phù hợp, tại phiên tòa phúc thẩm người kháng cáo không đưa ra được tình tiết gì mới nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo giảm bồi thường, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm:

Bị cáo có tiền sử động kinh, hiện vẫn đang phải dùng thuốc. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ăn năn hối cải. Bị cáo có cụ nội là liệt sỹ, ông bà nội có huân huy chương. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo ở mức dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã xét xử bị cáo Nguyễn Trọng G tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị A là đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Trọng G, hội đồng xét xử thấy rằng:

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội để áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là có căn cứ. Tuy nhiên cần xem xét tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bản thân bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa phúc thẩm xuất trình thêm tài liệu gia đình có công với cách mạng, cụ nội là liệt sỹ nên cần áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo tốt.

Đại diện ủy quyền của bị hại có đơn đề nghị tòa án phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên người bị hại cũng như đại diện ủy quyền của người bị hại không kháng cáo, đề nghị tại cấp phúc thẩm bất lợi cho bị cáo nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù bị hại là anh T không xuất trình được hóa đơn chứng từ về việc chi phí điều trị song căn cứ vào tổn hại sức khỏe thực tế của anh T là 39%, căn cứ vào các quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và giá cả thực tế, tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định các khoản bồi thường là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không chấp nhận kháng cáo của bà A về phần trách nhiệm dân sự.

Bản án sơ thẩm đã quyết định các khoản phải bồi thường. Cụ thể: Chi phí điều trị: 40.550.000 đồng; chi phí và thu nhập thực tế của người chăm sóc: 6.000.000 đồng; tiền mất thu nhập của bị hại và bồi dưỡng trong thời gian điều trị: 30.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần: 10.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T là 86.550.000 đồng, nhưng phần

quyết định của bản án lại tuyên số tiền phải bồi thường là 85.550.000 đồng là chưa chính xác, cần sửa lại để đảm bảo quyền lợi của người bị hại.

Đối với yêu cầu của bà A đề nghị tòa án cho bị cáo được bắt buộc chữa bệnh. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ điều 49 Bộ luật hình sự năm 2015 và kết luận giám định pháp y tâm thần trung ương số 194 ngày 12/6/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ y tế thì bị cáo Nguyễn Trọng G không thuộc đối tượng bắt buộc chữa bệnh, vì vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của bà Nguyễn Thị A là đại diện hợp pháp của bị cáo.

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Do sửa bản án sơ thẩm về tổng số tiền bồi thường nên cần phải sửa lại phần án phí dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Nguyễn Thị A là đại diện hợp pháp bị cáo Nguyễn Trọng G. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 306/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm q,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 584; điều 585; điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Trọng G** 06(sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Hạn tù tính từ ngày 14/8/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Trọng G phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phan Ngọc T số tiền 86.550.000(tám sáu triệu, năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

Bị cáo phải chịu 4.327.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ
- Bị cáo.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân